

Name: _____

Date: .../.../2023

Class: S3

Tel: 038 255 2594

GLOBAL ENGLISH 3
UNIT 6: DINOSAURS – GRAMMAR 1

A. GRAMMAR

1. Quantifiers (some, all, many, a lot of)

- **Quantifiers** là các từ chỉ số lượng của con người, sự vật, hiện tượng,... Các từ chỉ số lượng đứng trước danh từ.

Từ	Nghĩa của từ	Đúng trước danh từ	Ví dụ
some	một vài, một chút	Đếm được số nhiều và không đếm được	- There are some books. - There is some water.
all	tất cả	Đếm được số nhiều và không đếm được	- All students love English. - All the water here is clean.
many	nhiều	Đếm được số nhiều	- Many dinosaurs were fighting.
a lot of	rất nhiều	Đếm được số nhiều và không đếm được	- This building has a lot of storeys. - I drink a lot of coffee.

2. Can / could

	Can	Could
Cách dùng	- Chỉ khả năng thực hiện điều gì đó ở hiện tại	- Chỉ khả năng thực hiện điều gì đó tại một thời điểm trong quá khứ
Dạng khẳng định	S + can + V (<i>I can play football.</i>)	S + could + V (<i>I could win that game.</i>)
Dạng phủ định	S + cannot (can't) + V (<i>I can't call you.</i>)	S + could not (couldn't) + V (<i>I couldn't go out yesterday.</i>)
Dạng câu hỏi	(Từ đê hỏi) + can / can't + S + V? (<i>Why can't he pay for it?</i>)	(Từ đê hỏi) + could/couldn't + S + V? (<i>Could you come there last night?</i>)

Chú thích: S = subject: chủ ngữ; V = verb infinitives: động từ nguyên thể.

***Lưu ý:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có ý nghĩa: con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

B. HOMEWORK.

I. Write CAN or COULD in the blanks.

0. I can buy bread for my son every week.

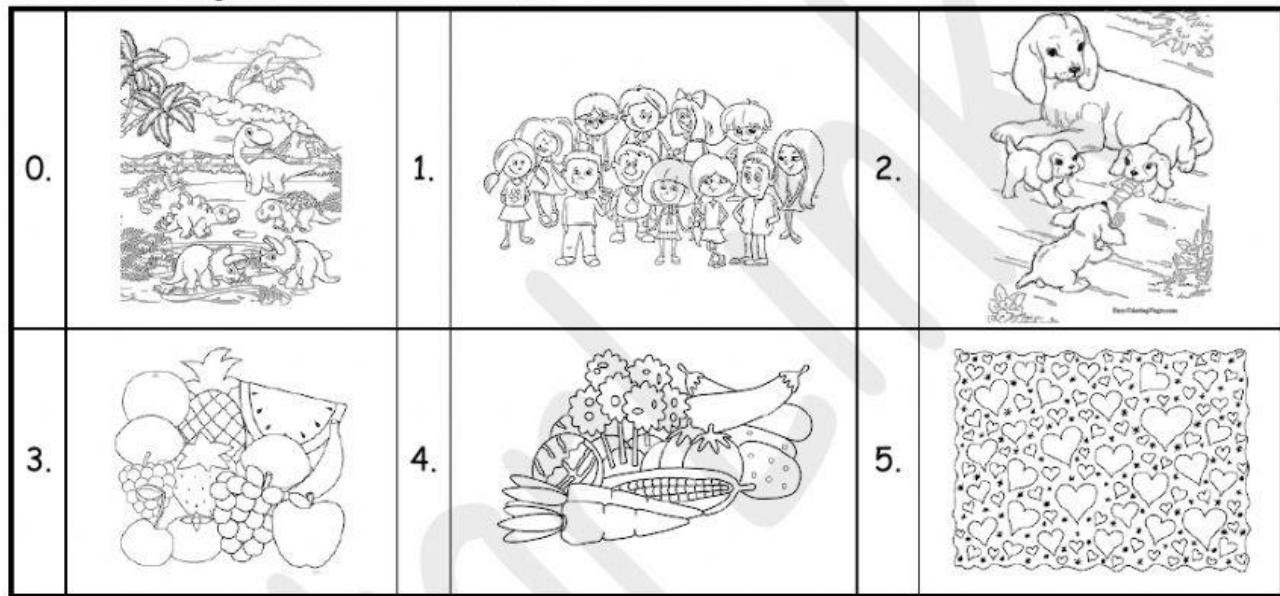
1. France _____ not win the World Cup last month.

2. Why _____ you not predict it yesterday?

3. What _____ people do to protect the dinosaur fossils now?

4. Which animals _____ lay eggs?

II. Look at the pictures and write True or False.



0. All of them are dinosaurs. True

1. There are some girls. _____

2. There are some cats. _____

3. All of them are grapes. _____

4. There are some carrots. _____

5. There are a lot of hearts. _____

III. Read the statements and circle the correct answer.

0. Tom is a football player.

⇒ Tom (can / cannot) play football.

1. The bike cost \$200. Tim had \$300 yesterday.

⇒ He (could / could not) buy the bike.

2. Anthony can only beat (đánh bại) one hundred players.

⇒ Anthony (can / cannot) beat two hundred players.

3. There are billions of people in the world.

⇒ There are (some / a lot of) people in the world.

4. This house has ten storeys. Ten storeys are for sale.

⇒ (All / Many) of the storeys are for sale.

Con nghe bài theo link sau:

<https://drive.google.com/file/d/1WJXBB0M5KVk2UWI61OZiOAvIt6cnJQ4V/view>

Link dự phòng: https://www.youtube.com/watch?v=z8eg20C_QVg (0:00 đến 5:04)

Part 1

– 5 questions –
Flyers 2 – Test 3 – Part 1

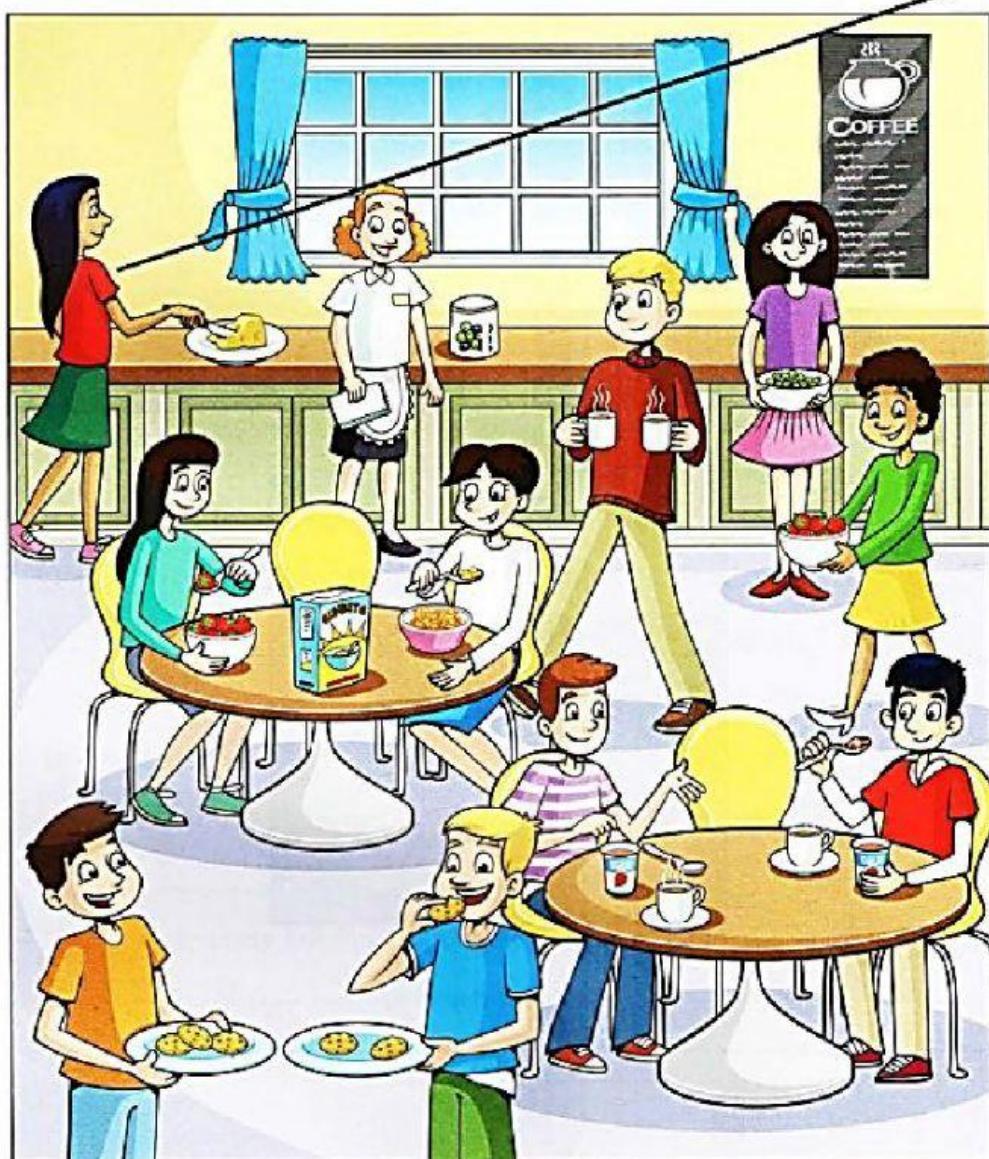
Listen and draw lines. There is one example.

Frank

Oliver

Sophia

Betty



David

Emma

George

Con nghe bài theo link sau:

[https://drive.google.com/file/d/1xkKC2NWwzIfCNnm2fB2aWK_EUB1H6ec /view](https://drive.google.com/file/d/1xkKC2NWwzIfCNnm2fB2aWK_EUB1H6ec/view)

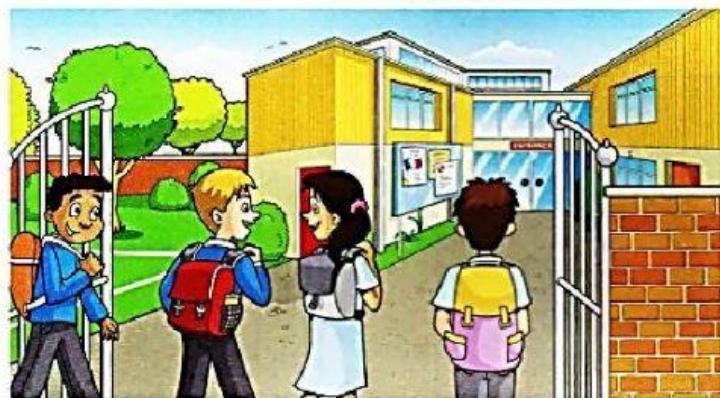
Link dự phòng: https://www.youtube.com/watch?v=z8eg20C_OVg (5:11 đến 8:45)

Part 2

- 5 questions -

Flyers 2 – Test 3 – Part 2

Listen and write. There is one example.



Things I need to take to school

For walk: sunglasses

1 For sports lessons: white

2 For art class: picture of

3 A file for: projects

4 For camping: 'Blue ' shampoo

5 For 'pets day':

Part 2

– 5 questions –

Flyers 2 – Test 3 – Part 2
William is talking to his grandmother about school. What does William say?

Read the conversation and choose the best answer.
Write a letter (A–H) for each answer.

You do not need to use all the letters. There is one example.

Example



Grandma: Did you have a good day at school, William?



William: B

Questions

1  **Grandma:** Who did you play with in the break?



William:

2  **Grandma:** Which lesson did you enjoy the most?



William:

3  **Grandma:** You usually have a piano lesson today too, don't you?



William:

4  **Grandma:** Have you got to do lots of homework this evening?



William:

5  **Grandma:** Are you going on a school trip tomorrow?



William:



- A** Not yet, but I'm good at music.
- B** Yes, thanks, it was brilliant. **(Example)**
- C** I had a game of basketball with three of my friends.
- D** OK. I'll go with Michael.
- E** They were all interesting, actually.
- F** Yes, to the castle. I hope we will have fun there.
- G** That's right, every Wednesday after lunch.
- H** Only a bit, just some maths.

I. Fill in the blanks with appropriate words.

0. Why did you stay at home? - I stayed at home because I was sick.

1. _____ do you come to Italy? - I come to Italy by plane.

2. _____ do you live? - I live in Portugal.

3. _____ did you find the fossil? - I found it at 6 p.m. yesterday.

4. Why do you go to school early? - _____ I don't want to be late.

5. Why didn't you pay for it? - _____ I didn't have any money.

II. Circle the correct answer.

0. (Some / many) water is not clean.

1. (Many / A lot of) sugar is in this box.

2. There are many players but only (some / many) of them are great.

3. The dinosaur planned (to chase / chasing) a smaller one.

4. The police aimed to (tracking / track) the footprints of the criminals.

5. There are (many / some) countries in the world.

*Lưu ý: Với những từ con không nhớ và viết sai, con chép từ đó vào vở 2 dòng.